TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2025/HS-ST
Ngày 29-10-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vui.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hải;

2. Bà Trần Thị Lãm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Tươi – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2025/TLST-HS ngày 01-10-2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh L, sinh ngày: 20/10/1995, tại: tỉnh Tây Ninh. Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Khu phố A, phường T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: làm mướn; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn D (chết) và bà Nguyễn Thị V; Anh ruột: Có 01 người; Vợ, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không có; Nhân thân: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh (nay là Toà án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh) xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và ngày 17/01/2023 bị Công an phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh (nay là Công an phường T, tỉnh Tây Ninh) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc". Bị cáo bị bắt quả tang ngày 13/8/2025, tạm giữ từ ngày 14/8/2025, chuyển tạm giam từ ngày 23/8/2025 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 13/8/2025, do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên Nguyễn Minh L đi bộ từ nhà đến khu cực ngã ba "L" thuộc xã A, tỉnh Tây Ninh thì gặp người đàn ông tên T (không rõ lai lịch) hỏi mua 500.000 đồng chất ma tuý thì T đồng ý bán. T giao ma tuý cho bị cáo L và nhận 500.000 đồng. Sau khi nhận được ma tuý bị cáo L cất giấu trong túi quần ngắn bên trái và đi về nhà để sử dụng ma tuý.

Vào lúc 20 giờ 00 phút ngày 13/8/2025, tại nhà Nguyễn Minh L thuộc khu phố A, phường T, tỉnh Tây Ninh. Công an phường T, tỉnh Tây Ninh kiểm tra và bắt quả tang Nguyễn Minh L đang tàng trữ trái phép chất ma tuý. Kết quả thu giữ 01 bịch nylon được hàn kín, một đầu khoá bóp bên trong chứa tinh thể rắn, trong suốt được niêm phong (ký hiệu M).Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ người và thu giữ vật chứng liên quan để điều tra làm rõ.

Trong ngày 13/8/2025, tiến hành kiểm tra nhanh chất ma túy trong cơ thể Nguyễn Minh L cho kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

* Tại Kết luận giám định số 1501, ngày 20/8/2025 của Phòng K Công an T1, kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn (kí hiệu M) bên trong 01 bịch nylon được hàn kín, một đầu khoá bóp có kích thước (2,5x2,5)cm gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,5274 gam. H lại đối tượng giám định khối lượng 0,5086 gam

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 bì thư niêm phong ghi số 1501, bên ngoài có chữ ký niêm phong của Giám định viên Nguyễn Văn N, trợ lý Tạ Minh P và dấu tròn giáp lai màu đỏ cảu Phòng K Công an tỉnh T1.

Hiện đang tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 - Tây Ninh.

* Qua xác minh, bị cáo không có tài sản nên không kê biên.

Tại bản cáo trạng số: 66/CT-VKS ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Do bị cáo không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vì muốn có ma túy sử dụng nên vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 13/8/2025, tại khu vực khu phố A, phường T, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo Nguyễn Minh L đã cất giấu 0,5274 gam chất ma túy, loại Methamphetamine thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà N1 về các chất ma túy nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời trình bày của những người tham gia tố tụng khác. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Minh L đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, bị cáo là người đã thành niên, nhận thức rõ hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật và biết hậu quả của việc nghiện ma túy là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, nhưng vì không thể từ bỏ được ma túy nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo như sau:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.3] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh (nay là Toà án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh) xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và ngày 17/01/2023 bị Công an phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh (nay là Công an phường T, tỉnh Tây Ninh) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc". Do đó, cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[4.4] Hình phạt bổ sung: Qua kết quả xác minh bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 bì thư được niêm phong, ghi số 1501 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N, trợ lý Tạ Minh P và dấu tròn giáp lai màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T1, bên trong có 01 bịch nylon kích thước (2,5 x 2,5 cm), một đầu khoá bóp, bên trong có chứa chất ma tuý loại Methamphetamine, khối lượng 0,5086 gam là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[6] Đối với người người đàn ông tên T bán chất ma túy cho bị cáo do không rõ nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

[7] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Công an phường T đã ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[9] Do Hội đồng xét xử kết luận bị cáo có tội và bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh L phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 13/8/2025.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong, ghi số 1501 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N, trợ lý Tạ Minh P và dấu tròn giáp lai màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh T1, bên trong có 01 bịch nylon kích thước (2,5 x 2,5 cm), một đầu khoá bóp, bên trong có chứa chất ma tuý loại Methamphetamine, khối lượng 0,5086 gam.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/10/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 12, tỉnh Tây Ninh).

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Buộc bị cáo Nguyễn Minh L phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Vui

Nơi nhận:
- Phòng KTNV&THA.TAND tỉnh TN;
- VKSND khu vực 12 - TN;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- THAHS tỉnh Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.